KHOA LLCT-GDQP&TC BM LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tiền Giang, ngày 14 tháng 2 năm 2022

NGÂN HÀNG CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM HỌC PHẦN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MIMH Mã HP: 03212

Câu 1: Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng đã xác định: "Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, kết quả của sự......chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta, kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại; là tài sản tinh thần vô cùng to lớn và quý giá của Đảng và dân tộc ta, mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta giành thắng lợi". Hãy chọn cụm từ đúng để hoàn thiện khái niệm trên.

A. phát triển và vận dụng sáng tạo

B. vận dụng và phát triển sáng tạo

C. phát triển sáng tạo

D. vận dụng sáng tạo

Câu 2: Câu nói nào sau đây là của cụ Nguyễn Sinh Sắc thường dạy các con?

- A. Thất bại là mẹ thành công.
- B. Không thành công cũng thành nhân.
- C. Đừng lấy phong cách nhà quan làm phong cách nhà ta.
- D. Trên đường thành công không có vết chân của người lười biếng.

Câu 3: Một trong những tiền đề tư tưởng - lý luận hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh là

- A. tinh thần quốc tế vô sản.
- B. văn hóa nhân loai.
- C. chủ nghĩa anh hùng cách mạng.
- D. giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam.

Câu 4: Tư tưởng Hồ Chí Minh có vị trí như thế nào trong hệ thống tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam?

- A. Là một bộ phận duy nhất trong hệ thống tư tưởng của Đảng.
- B. Là hệ thống lý luận quan trọng trong tư tưởng của Đảng.
- C. Là hệ thống quan điểm trong tư tưởng của Đảng.
- D. Là một bộ phận nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng.

Câu 5: Trong vấn đề dân tộc, Hồ Chí Minh xác định đấu tranh chống kẻ thù nào là chủ yếu?

- A. Chủ nghĩa tư bản.
- B. Địa chủ phong kiến.
- C. Chủ nghĩa đế quốc.
- D. Chủ nghĩa thực dân.

Câu 6: Nhận định nào sau đây KHÔNG mang nội dung ý nghĩa của việc học tập môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh?

- A. Góp phần nâng cao năng lực tư duy lý luận.
- B. Giáo dục và định hướng thực hành đạo đức cách mạng, củng cố niềm tin khoa học gắn liền với trau dồi tình cảm cách mạng, bồi dưỡng lòng yêu nước.
- C. Xây dựng, rèn luyện phương pháp và phong cách công tác.
- D. Am hiểu và tự hào về lịch sử Đảng ta.

Câu 7: Trong quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh, con đường cứu nước, giải phóng dân tộc đã được Nguyễn Ái Quốc xác định trong thời kỳ nào?

A. Trước năm 1911.

B. Từ 1911- 1920.

C. Từ 1921 - 1930.

D. Từ 1930 - 1941.

Câu 8: Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước vào ngày, tháng, năm nào?

A. 06-5-1911.

B. 15-5-1911.

C. 05-6-1911.

D. 15-6-1911.

Câu 9: Trong quá trình hình thành tư tưởng, một trong những mặt tích cực của Nho giáo mà Hồ Chí Minh đã tiếp thu là gì?

A. Tư tưởng dùng nhân trị, đức trị để quản lý xã hội và tinh thần trọng đạo đức trong việc tư dưỡng, rèn luyện đạo đức của con người.

- B. Tư tưởng vị tha, thương người như thể thương thân, nếp sống đạo đức, tinh thần dân chủ, chống phân biệt đẳng cấp, đề cao lao động.
- C. Tinh thần yêu nước, ý chí bất khuất đấu tranh dựng nước và giữ nước, nhân nghĩa, đoàn kết.
- D. Chủ trương không xa đời mà gắn bó với nhân dân, với đất nước, tham gia vào cộng đồng, vào cuộc đấu tranh cuả nhân dân.

Câu 10: Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, mâu thuẫn chủ yếu trong xã hội thuộc địa phương Đông là gì?

- A. Mâu thuẫn giữa giai cấp công nhân với giai cấp tư sản dân tộc.
- B. Mâu thuẫn giữa giai cấp nông dân với địa chủ phong kiến.
- C. Mâu thuẫn giữa công nhân, nông dân, trí thức với địa chủ phong kiến.
- D. Mâu thuẫn giữa dân tộc bị áp bức với chủ nghĩa thực dân.

Câu 11: Trong tác phẩm "Đường cách mệnh", Nguyễn Ái Quốc nhấn mạnh tính chất và nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam là

A. giải phóng con người.

B. giải phóng dân tộc.

C. đấu tranh giai cấp.

D. giải phóng xã hôi.

Câu 12: Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hợp quốc (UNESCO) ra Nghị quyết ghi nhận Chủ tịch Hồ Chí Minh là Anh hùng giải phóng dân tộc và nhà văn hoá kiệt xuất của Việt Nam vào năm nào?

A. Năm 1986.

B. Năm 1987.

C. Năm 1990.

D. Năm 1991.

Câu 13: Trong tác phẩm "Đường cách mệnh", Nguyễn Ái Quốc viết "Cách mệnh trước hết phải có cái gì? Trước hết phải có đảng cách mệnh, để trong thì....., ngoài thì liên lạc với dân tộc bị áp bức và vô sản giai cấp mọi nơi". Anh (Chị) hãy chọn cụm từ thích hợp điền vào chỗ trống để hoàn thiện câu nói trên.

A. giác ngộ dân chúng

- B. vân đông và tổ chức dân chúng
- C. lãnh đao nhân dân đấu tranh
- D. giác ngô và tập hợp dân chúng

Câu 14: Nguyễn Ái Quốc gửi *Yêu sách của nhân dân An Nam* tới Hội nghị Vécxây (năm 1919) nhằm đòi Chính phủ Pháp phải

- A. trao trả nền độc lập tư do cho dân tộc Việt Nam.
- B. công nhận nền độc lập tự do cho dân tộc Việt Nam.
- C. thừa nhân nền dân chủ, độc lập tư do cho của nhân dân Việt Nam.
- D. thừa nhân các quyền tư do, dân chủ và bình đẳng của nhân dân Việt Nam.

Câu 15: Trong *Cương lĩnh chính trị đầu tiên* của Đảng, Nguyễn Ái Quốc đã xác định lực lượng của cách mạng giải phóng dân tộc bao gồm

A. công nhân, nông dân.

B. khối liên minh công - nông.

C. toàn dân tộc.

D. giai cấp tư sản dân tộc.

Câu 16: "Thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ". Câu trên được Hồ Chí Minh viết trong tác phẩm nào?

A. Tuyên ngôn độc lập.

B. Chỉ thị toàn dân kháng chiến.

C. Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến.

D. Lời kêu gọi đồng bào và chiến sĩ cả nước.

Câu 17: Khi đánh giá về truyền thống quý báu của dân tộc, Hồ Chí Minh viết: "Dân ta có....... Đó là một truyền thống quý báu của ta. Từ xưa đến nay, mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng, thì tinh thần ấy lại sôi nổi, nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn, nó lượt qua mọi sự nguy hiểm, khó khăn, nó nhấn chìm mọi lũ bán nước và cướp nước". Anh (Chi) hãy chọn cụm từ thích hợp để hoàn thiện câu trên.

A. một lòng nồng nàn yêu nước.

B. tinh thần yêu nước.

C. một lòng yêu nước.

D. lòng yêu nước.

Câu 18: Tư tưởng Hồ Chí Minh là sản phẩm của dân tộc và thời đại, là tài sản vô giá của dân tộc Việt Nam, vì tư tưởng Hồ Chí Minh

A. đáp ứng được nhiều vấn đề của thời đại, của sự nghiệp cách mạng Việt Nam và sự phát triển bộ của nhân loại.

B. đã phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin vào hoàn cảnh cụ thể ở Việt Nam

C. phù hợp với sự nghiệp cách mạng Việt Nam.

D. phù hợp xu thế phát triển của thời đại.

Câu 19: Thời kỳ trước năm 1911 đã tác động như thế nào đối với quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh?

A. Thôi thúc Người ra đi tìm một con đường cứu nước mới cho dân tộc.

B. Giúp Người tìm thấy con đường cứu nước, giải phóng dân tộc.

C. Giúp Người vượt qua được thử thách, kiên trì giữ vững lập trường cách mạng.

D. Giúp Người đến với Luận cương của V.I.Lênin về vấn đề dân tộc và thuộc địa.

Câu 20: Việc bỏ phiếu tán thành Quốc tế Cộng sản và tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp của Nguyễn Ái Quốc có ý nghĩa như thế nào?

A. Giúp Nguyễn Ái Quốc tìm được con đường cứu nước cho dân tộc Việt Nam.

B. Là điều kiện thuận lợi để Nguyễn Ái Quốc lên án tội ác của chủ nghĩa thực dân.

C. Đánh dấu bước ngoặt quan trọng trong cuộc đời của Hồ Chí Minh, từ chủ nghĩa yêu nước kết hợp chặt chẽ với lập trường cách mạng vô sản.

D. Là cơ sở để chuẩn bị cho sự ra đời của Đảng cộng sản Việt Nam.

Câu 21: Khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh được Đảng ta chính thức sử dung từ năm nào?

A. Năm 1945.

B. Năm 1969.

C. Năm 1986.

D. Năm 1991.

Câu 22: Nguyễn Ái Quốc đọc *Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa* của Lênin vào thời gian nào? Tại địa điểm nào?

A. Tháng 7 - 1918 tai Trung Quốc.

B. Tháng 7 - 1919 tai Pháp.

C. Tháng 7 - 1920 tại Pháp.

D. Tháng 7 - 1920 tại Liên Xô.

Câu 23: Tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng Việt Nam được hình thành cơ bản trong thời kỳ nào?

A. Từ năm 1911 đến năm 1920.

B. Từ năm 1921 đến năm 1930.

C. Từ năm 1930 đến năm 1941.

D. Từ năm 1941 đến năm 1969.

Câu 24: Anh (chị) hãy cho biết Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng ta do ai khởi thảo?

A. Nguyễn Ái Quốc

B. Trần Phú

C. Võ Nguyên Giáp

D. Phạm Văn Đồng

Câu 25: Thử thách chủ yếu nhất Nguyễn Ái Quốc phải vượt qua trong giai đoạn 1930 - 1941 là A. bị đế quốc cầm tù.

B. đời sống khổ cực của người cách mạng trong điều kiện hoạt động bí mật.

C. quan điểm tả khuynh của Quốc tế Cộng sản thời kỳ đó.

D. bị bệnh hiểm nghèo.

Câu 26: Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, đối tượng của cách mạng ở các dân tộc thuộc địa là

A. giai cấp tư sản và địa chủ phong kiến

B. giai cấp địa chủ và chủ nghĩa thực dân

C. chủ nghĩa thực dân và giai cấp tư sản

D. chủ nghĩa thực dân và tay sai phản động

Câu 27: Theo Hồ Chí Minh, tính chất của mối quan hệ giữa cách mạng giải phóng dân tộc ở thuộc địa với cách mạng vô sản ở chính quốc là gì?

A. Quan hệ lệ thuộc.

B. Quan hệ chính - phụ.

C. Quan hệ bình đẳng.

D. Quan hệ phụ thuộc.

Câu 28: Thời gian nào Nguyễn Tất Thành bắt đầu làm việc trên tàu Amiran Latusơ Torêvin tại bến cảng Nhà Rồng?

A. 02-6-1911.

B. 03-6-1911.

C. 04-6-1911.

D. 05-6-1911.

Câu 29: "Việc nghiên cứu, học tập tư tưởng Hồ Chí Minh đòi hỏi không chỉ biết kế thừa, vận dụng mà còn phải biết phát triển sáng tạo tư tưởng của Người trong điều kiện lịch sử mới, trong bối cảnh cụ thể của đất nước và quốc tế". Anh (Chị) hãy cho biết quan điểm trên nhằm đề cập đến nguyên tắc phương pháp luận nào trong quá trình nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh?

A. Đảm bảo sự thống nhất nguyên tắc tính đảng và tính khoa học.

B. Quan điểm thực tiễn và nguyên tắc lý luân.

C. Quan điểm kế thừa và phát triển.

D. Quan điểm toàn diện và hệ thống.

Câu 30: Trong Hội nghị lần thứ nhất Ban chấp hành Trung ương lâm thời của Đảng họp từ ngày 14 đến ngày 31/10/1930 theo sự chỉ đạo của Quốc tế cộng sản, Hội nghị đã *chỉ trích và phê phán* đường lối của Nguyễn Ái Quốc đưa ra trong *Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt* là

A. chưa tập hợp được lực lượng tham gia vào cuộc đấu tranh.

B. chỉ lo đến việc phản đế mà quên mất lợi ích giai cấp tranh đấu.

C. giải quyết sai mối quan hệ giữa cách mạng giải phóng dân tộc ở thuộc địa và cách mạng vô sản ở chính quốc.

D. chưa đề cao vai trò lãnh đạo của Đảng.

Câu 31: Nhằm kêu gọi các nước thuộc địa chủ động đứng lên làm cách mạng giải phóng dân tộc với tinh thần tự lực cánh sinh, Hồ Chí Minh khẳng định:

A. Sự giải phóng của giai cấp công nhân phải là sự nghiệp của bản thân giai cấp công nhân.

B. Công cuộc giải phóng anh em chỉ có thể thực hiện được bằng sự nỗ lực của bản thân anh em.

C. Kẻ chiến thắng không bao giờ bỏ cuộc; kẻ bỏ cuộc không bao giờ chiến thắng.

D. Giải phóng dân tộc ở thuộc địa là sự nghiệp của giai cấp công nhân.

Câu 32: Nhận định nào sau đây nói lên ý nghĩa, sức hấp dẫn, sức sống lâu bền của tư tưởng Hồ Chí Minh?

A. Tư tưởng Hồ Chí Minh là tài sản tinh thần to lớn của Đảng và dân tộc, mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta giành thắng lợi.

B. Tư tưởng Hồ Chí Minh là tài sản tinh thần to lớn của nhân dân thế giới, mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng đấu tranh giải phóng dân tộc.

C. Tư tưởng Hồ Chí Minh đã giúp nhân dân thế giới tìm ra các giải pháp đấu tranh giải phóng loài người.

D. Tư tưởng Hồ Chí Minh đã phản ánh khát vọng thời đại.

Câu 33: Theo Anh (chị), mốc thời gian nào ghi dấu Nguyễn Ái Quốc trở về Tổ quốc sau những năm hoạt động ở nước ngoài?

A. Tháng 12-1940.

B. Tháng 1-1941.

C. Tháng 5-1941.

D. Tháng 8-1942.

Câu 34: Nguyễn Tất Thành lấy tên Nguyễn Ái Quốc khi đang ở đâu? Vào thời gian nào?

A. Khi Bác lên tàu từ bến Nhà Rồng, tháng 6-1911.

B. Khi gửi Yêu sách của nhân dân An Nam tới hội nghị Vécxây, tại Pháp, tháng 6-1919.

C. Khi đọc *Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa* của Lênin, tại Pháp, tháng 7-1920.

D. Khi tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp tại đại hội Tua, tháng 12-1920.

Câu 35: Trong tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc, Người đã khẳng định phương hướng phát triển của dân tộc trong bối cảnh thời đại mới là đi lên

A. chủ nghĩa xã hôi.

B. chủ nghĩa tư bản.

C. xã hội dân chủ.

D. xã hội hậu công nghiệp.

Câu 36: Theo Hồ Chí Minh, cách mạng giải phóng dân tộc trong thời đại mới muốn giành thắng lợi phải đi theo con đường

A. cách mạng xã hội chủ nghĩa.

B. cách mạng tư sản dân quyền.

C. cách mạng vô sản.

D. cách mang dân tôc dân chủ.

Câu 37: Khi phân tích xã hội thuộc địa ở phương Đông, Hồ Chí Minh nhận thấy yêu cầu bức thiết nhất của nhân dân các dân tôc thuộc địa là

A. vấn đề ruông đất cho nông dân.

B. độc lập dân tộc.

C. chủ nghĩa xã hôi.

D. đấu tranh để xóa bỏ giai cấp bóc lột.

Câu 38: Để phong trào cứu nước của nhân dân ta giành được thắng lợi, vấn đề cốt lõi đặt ra đối với cách mạng Việt Nam cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX là

A. phải đi theo con đường cứu nước mới.

B. phải có một giai cấp đủ manh để đứng ra lãnh đạo.

C. phải học tập các cuộc cách mạng đã thành công trên thế giới.

D. xây dựng được khối đại đoàn kết toàn dân.

Câu 39: Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, cách mạng giải phóng dân tộc là sự nghiệp của

A. giai cấp công nhân với giai cấp nông dân.

B. giai cấp công nhân với tầng lớp trí thức.

C. giai cấp công nhân với các nhà công thương.

D. quần chúng nhân dân.

Câu 40: "Tất cả các dân tộc trên thế giới đều sinh ra bình đẳng, dân tộc nào cũng có quyền sống, quyền sung sướng và quyền tự do". Anh (Chị) hãy cho biết câu trên được trích từ tác phẩm nào của Hồ Chí Minh?

A. Bản án chế độ thực dân Pháp.

B. Đường cách mệnh.

C. Chính cương vắn tắt, sách lược vắn tắt.

D. Tuyên ngôn độc lập.

Câu 41: Trong quá trình nhận thức về tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng ta đã khẳng định "Đảng lấy Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động". Anh (Chị) hãy cho biết quan điểm trên được Đảng ta khẳng định lần đầu tiên tại Đai hôi đai biểu toàn quốc lần thứ mấy?

A. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI.

B. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII.

C. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII.

D. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX.

Câu 42: Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, cách mạng giải phóng dân tộc muốn giành được thắng lợi cần phải dựa vào

A. sự nỗ lực tự giải phóng của nhân dân các dân tộc thuộc địa.

B. sự giúp đỡ của các nước có nền kinh tế phát triển cao.

C. thắng lợi của cách mạng ở chính quốc.

D. thắng lợi của cách mạng ở các nước thuộc địa khác.

Câu 43: Một trong những cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh là:

A. Toàn bộ tư tưởng của Nho giáo.

B. Tất cả các giá trị của văn hóa phương Tây.

C. Văn hóa Phục hưng.

D. Các giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc Việt Nam.

Câu 44: Khi đề cập đến vấn đề độc lập dân tộc, Hồ Chí Minh đã nêu cao *chân lý lớn nhất của thời đai* là:

A. "Tự do cho đồng bào tôi, độc lập cho Tổ quốc tôi, đấy là tất cả những điều tôi muốn; đấy là tất cả những điều tôi hiểu".

B. "Cờ treo độc lập, nền xây bình quyền".

C. "Không có gì quý hơn độc lập, tư do".

D. "Không! Chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ".

Câu 45: Hãy chọn cụm từ đúng điền vào chỗ trống để hoàn thiện câu nói của Hồ Chí Minh: "Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, trước hết cần có".

A. quyết tâm cao, kế hoạch rõ ràng và biện pháp đúng đắn.

B. sự đoàn kết của toàn dân.

C. những con người xã hội chủ nghĩa.

D. đường lối đúng đắn của Đảng.

Câu 46: Hãy chọn từ, cụm từ đúng điền vào chỗ trống để hoàn thiện câu nói của Hồ Chí Minh: "........ là tay không chân rồi, nếu thua thì chỉ mất một cái kiếp khổ, nếu được thì được cả thế giới, cho nên họ gan góc".

A. Công nhân

B. Nông dân

C. Công nông

D. Công nông trí

Câu 47: Khi tìm hiểu chủ nghĩa Tam dân của Tôn Trung Sơn, Hồ Chí Minh đã tìm thấy trong đó A. đường lối quân sự phù hợp với Việt Nam.

B. vấn đề đấu tranh vì tự do, dân chủ.

C. những điều thích hợp với điều kiện của nước ta.

D. phương pháp đấu tranh phù hợp với cách mạng Việt Nam.

Câu 48: Hãy chọn phương án trả lời SAI về tên gọi của các thời kỳ hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh:

A. Thời kỳ trước năm 1911: Hình thành tư tưởng yêu nước và chí hướng tìm đường cứu nước mới.

B. Thời kỳ 1911 - 1920: Tư tưởng Hồ Chí Minh tiếp tục phát triển, soi đường cho sự nghiệp cách mang của Đảng và nhân dân ta.

C. Thời kỳ 1920 - 1930: Hình thành những nội dung cơ bản tư tưởng về cách mạng Việt Nam.

D. Thời kỳ 1930 - 1941: Vượt qua thử thách, giữ vững đường lối, phương pháp cách mạng Việt Nam đúng đắn, sáng tạo.

Câu 49: Quan điểm nào dưới đây KHÔNG phải của Hồ Chí Minh?

A. Độc lập dân tộc phải gắn liền tự do, hạnh phúc của nhân dân.

B. Độc lập dân tộc phải do liên minh công - nông - trí lãnh đạo.

C. Độc lập dân tộc phải là nền độc lập thật sự, hoàn toàn và triệt để.

D. Độc lập dân tộc gắn liền với thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ.

Câu 50: Theo Hồ Chí Minh, cuộc cách mạng nào trên thế giới đã nêu tấm gương sáng về sự giải phóng các dân tộc thuộc địa và "mở ra trước mắt họ thời đại cách mạng chống đế quốc, thời đai giải phóng dân tôc"?

A. Cách mạng tư sản Mỹ.

B. Cách mang tư sản Pháp.

C. Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

D. Cách mạng Tháng Mười Nga.

Câu 51: Trong các luận điểm sau của Hồ Chí Minh, luận điểm nào được xem là độc đáo, sáng tao, có giá tri lý luân và thực tiễn to lớn?

A. Cách mạng giải phóng dân tộc muốn thắng lợi phải đi theo con đường cách mạng vô sản.

B. Cách mạng giải phóng dân tộc, trong điều kiện của Việt Nam, muốn thắng lợi phải do Đảng Cộng sản lãnh đạo.

C. Cách mạng giải phóng dân tộc cần chủ động, sáng tạo, có khả năng giành thắng lợi trước cách mạng vô sản ở chính quốc.

D. Cách mạng giải phóng dân tộc phải được tiến hành bằng phương pháp bạo lực cách mạng.

Câu 52: Khi đề cập đến mối quan hệ giữa vấn đề dân tộc và vấn đề giai cấp, Hồ Chí Minh cho rằng:

A. Giải phóng giai cấp tạo tiền đề để giải phóng dân tộc.

B. Giải phóng dân tộc là trước hết, trên hết.

C. Thực hiện đồng thời giải phóng dân tộc và giải phóng giai cấp.

D. Lợi ích của dân tộc phải phục tùng lợi ích của giai cấp.

Câu 53: Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, quan hệ sản xuất trong xã hội xã hội chủ nghĩa là

A. khoa học - kỹ thuật phát triển.

B. cơ cấu công - nông nghiệp hợp lý.

C. sở hữu xã hôi về tư liêu sản xuất.

D. kinh tế phát triển hài hòa với văn hóa.

Câu 54: Khi đề cập đến quan hệ sản xuất trong xã hội xã hội chủ nghĩa, Hồ Chí Minh cho rằng: "Chủ nghĩa xã hội là lấy nhà máy, xe lửa, ngân hàng v.v.....; tư liệu sản xuất thuộc về nhân dân". Hãy chọn cụm từ đúng điền vào chỗ trống của câu trên.

A. chia cho dân nghèo

B. làm của chung

C. chia cho giai cấp công nhân, nông dân

D. chia cho nhân dân lao động

Câu 55: Theo Hồ Chí Minh, hình thức của bạo lực cách mạng là

A. đấu tranh chính trị và đấu tranh ngoại giao.

B. đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang.

C. đấu tranh ngoại giao và đấu tranh vũ trang.

D. tổng hợp các hình thức đấu tranh.

Câu 56: Vào tháng 01 năm 1946, khi đã là Chủ tịch nước Việt Nam dân chủ cộng hoà, Bác Hồ đã trả lời nhà báo nước ngoài: "*Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là.....*". Hãy hoàn thành câu nói trên bằng cụm từ thích hợp.

A. làm sao cho nước ta được độc lập, dân ta được tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành.

B. làm sao cho dân đủ ăn, đủ mặc, ngày càng sung sướng, ai nấy được đi học, ốm đau có thuốc, già không lao động thì được nghỉ.

C. không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, trước hết là nhân dân lao đông.

D. làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành.

Câu 57: Câu nói nào sau đây là của Hồ Chí Minh?

A. Chủ nghĩa tư bản, tự bản thân nó, đã là một hành động bóc lột của kẻ mạnh đối với kẻ yếu rồi

B. Chủ nghĩa tư bản, tự bản thân nó, đã là một hành động bạo lực của kẻ mạnh đối với kẻ yếu rồi.

C. Chế độ thực dân, tự bản thân nó, đã là một hành động bóc lột của kẻ mạnh đối với kẻ yếu rồi.

D. Chế độ thực dân, tự bản thân nó, đã là một hành động bạo lực của kẻ mạnh đối với kẻ yếu rồi.

Câu 58: Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu về chế độ chính trị trong xây dựng chủ nghĩa xã hội là

A. giữ vững và phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng.

B. đảm bảo vai trò quản lý của nhà nước.

C. phải xây dựng được chế độ dân chủ.

D. nâng cao đời sống của nhân dân.

Câu 59: Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu về quan hệ xã hội trong xây dựng chủ nghĩa xã hôi là

A. phát triển con người toàn diện.

B. phát triển cao về văn hóa đao đức.

C. phải đảm bảo chế độ dân chủ.

D. phải bảo đảm dân chủ, công bằng, văn minh.

Câu 60: Theo Hồ Chí Minh, nhiệm vụ kinh tế của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là

A. phá bỏ nền kinh tế cũ, xây dựng nền kinh tế mới có công nghiệp và nông nghiệp hiện đại.

B. sửa chữa nền kinh tế cũ thành xây dựng nền kinh tế mới có công nghiệp và nông nghiệp hiên đai.

C. cải tạo nền kinh tế cũ, xây dựng nền kinh tế mới có công nghiệp và nông nghiệp hiện đại; kết hợp cải tạo và xây dựng, trong đó lấy xây dựng làm nhiệm vụ chủ chốt, lâu dài.

D. cải tạo nền kinh tế cũ, xây dựng nền kinh tế mới có công nghiệp và nông nghiệp hiện đại; kết hợp cải tạo và xây dựng, trong đó lấy cải tạo làm nội chủ chốt, lâu dài.

Câu 61: Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, nguyên tắc phân phối chủ yếu trong xã hội xã hội chủ nghĩa là

A. làm theo năng lực, hưởng theo lao động.

B. làm theo năng lưc, hưởng theo nhu cầu.

C. phân phối bình quân cho tất cả mọi người.

D. phân phối thông qua phúc lợi xã hội.

Câu 62: Theo Hồ Chí Minh, để thúc đẩy tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa phải đảm bảo A. sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng.

B. nền kinh tế phát triển cao dựa trên ứng dụng những thành tựu của khoa học - công nghệ.

C. lợi ích của dân, dân chủ của dân, sức mạnh đoàn kết toàn dân.

D. sự đồng lòng góp sức của toàn dân tộc.

Câu 63: Hãy cho biết ai là người đầu tiên đề ra chủ trương thực hiện nhiều thành phần kinh tế trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam?

A. Phạm Văn Đồng.

B. Hồ Chí Minh.

C. Lê Duẩn.

D. Trường Chinh.

Câu 64: Theo Hồ Chí Minh, trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, chúng ta cần ưu tiên phát triển thành phần kinh tế nào?

A. Kinh tế hợp tác xã.

B. Kinh tế quốc doanh.

C. Kinh tế tư bản Nhà nước.

D. Kinh tế tư bản tư nhân.

Câu 65: Theo Hồ Chí Minh, dưới chế độ xã hội xã hội chủ nghĩa, người có vị trí tối thượng là **A.** nhân dân.

B. tổ chức Đảng cộng sản Việt Nam.

C. nhà nước.

D. giai cấp công nhân.

Câu 66: Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, nguyên nhân chủ quan dẫn đến những tiêu cực xảy ra trong nhà nước là

A. thiếu kiểm tra, giám sát.

B. chủ nghĩa cá nhân.

C. chưa làm tốt công tác tổ chức.

D. thiếu dân chủ.

Câu 67: Hồ Chí Minh cho rằng, sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam là kết quả của sự kết hợp

A. Phong trào cách mạng Việt Nam với chủ nghĩa Mác - Lênin.

B. Chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước.

C. Chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân.

D. Chủ nghĩa Mác - Lênin và phong trào yêu nước.

Câu 68: Một trong những điểm thể hiện tính đạo đức của Đảng là

A. Đảng ta là đạo đức, là văn minh.

B. Đảng phải luôn tư chỉnh đốn.

C. Đảng phải trong sach, vững manh.

D. Mục đích hoạt động của Đảng là lãnh đạo đấu tranh giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội, giải phóng giai cấp, giải phóng con người.

Câu 69: Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, để xây dựng nhà nước có hiệu lực pháp lý mạnh mẽ cần phải

A. xây dựng nhà nước có đội ngũ cán bộ đủ đức và tài.

B. tăng cường tính nghiêm minh của pháp luật.

C. xây dựng nhà nước hợp hiến, hợp pháp.

D. xây dưng nhà nước trong sach, hoat đông có hiệu quả.

Câu 70: Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, nhà nước quản lý bằng bộ máy và bằng nhiều biện pháp khác nhau, nhưng quan trọng nhất là quản lý bằng Hiến pháp và pháp luật nói chung. Muốn vây, trước hết phải

A. làm tốt công tác tư pháp.

B. làm tốt công tác hành pháp.

C. làm tốt công tác lập pháp.

D. có Hiến pháp.

Câu 71: Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, "Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự đạo đức cách mạng, thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư". Hãy chọn cụm từ đúng để hoàn thiên câu nói trên

A. tu dưỡng

B. thấm nhuần

C. có

D. nêu gương

Câu 72: Hồ Chí Minh đã sớm thấy được tầm quan trọng của Hiến pháp và pháp luật trong đời sống chính trị - xã hội. Điều này được thể hiện trong tác phẩm nào sau đây?

A. Bản án chế độ thực dân Pháp.

B. Sửa đổi lối là việc.

C. Tuyên ngôn độc lập.

D. Yêu sách của nhân dân An Nam.

Câu 73: Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, một *Đảng văn minh* thì đội ngũ cán bộ đảng viên phải A. thất sư cần, kiêm, liêm, chính, chí công vô tư.

B. tận tâm, tận lực phục vụ nhân dân nhằm đem lại các quyền và lợi ích cho nhân dân.

C. tiên phong, gương mẫu trong công tác và cuộc sống hằng ngày.

D. thường xuyên tu dưỡng về đạo đức.

Câu 74: Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng văn minh còn gọi là

A. một Đảng mạnh.

B. một Đảng cách mạng chân chính.

C. một Đảng vì dân.

D. một Đảng do giai cấp công nhân nắm quyền lãnh đạo.

Câu 75: Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, thước đo của một *nhà nước vì dân* là phải

A. dân chủ.

B. được lòng dân.

C. có hệ thống pháp luật đúng và đủ.

D. tôn trọng nhân dân.

Câu 76: Theo Hồ Chí Minh, dù là "người lãnh đạo" hay "người đầy tớ", Đảng ta đều có chung một mục đích là

A. vì dân.

B. vì giai cấp cầm quyền.

C. phát triển xã hôi.

D. củng cố vai trò và bản chất của Đảng.

Câu 77: Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, "Khi đã thảo luận, bày tỏ ý kiến rồi thì đi đến tập trung, tức là đề cập ý chí thống nhất, hành động thống nhất, như thế mới có sức mạnh". Hãy cho biết quan điểm trên thể hiện nguyên tắc nào trong những vấn đề nguyên tắc hoạt động của Đảng?

A. Tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

B. Tập trung dân chủ.

C. Kỷ luật nghiêm minh, tự giác.

D. Tự phê bình và phê bình.

Câu 78: Theo Hồ Chí Minh, trong quá trình thực hiện nguyên tắc *tập thể lãnh đạo*, *cá nhân phu trách*, chúng ta phải chú ý khắc phục những han chế nào?

A. Tư tưởng phục tùng chân lý.

B. Không chân thành, trung thực.

C. Giấu giếm và thêm bót khuyết điểm.

D. Tê độc đoán, chuyên quyền, coi thường tập thể; dựa dẫm tập thể, không dám quyết đoán.

Câu 79: Trong *Di chúc*, Hồ Chí Minh viết: "*Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh ... là cách tốt nhất để củng cố sự đoàn kết và thống nhất trong Đảng*". Hãy chọn cụm từ đúng để hoàn thiện câu nói trên.

A. phê bình

B. chấp hành

C. tư giác

D. tự phê bình và phê bình

Câu 80: Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, "Đảng phải giữ kỷ luật rất nghiêm từ trên xuống dưới. Kỷ luật này là tư tưởng phải nhất trí, hành động phải nhất trí". Câu nói trên thể hiện nguyên tắc nào trong những vấn đề nguyên tắc hoạt động của Đảng?

A. Tập trung dân chủ.

B. Kỷ luật nghiêm minh, tự giác.

C. Tự phê bình và phê bình.

D. Đoàn kết, thống nhất trong Đảng.

Câu 81: Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, nhà nước do nhân dân là

A. nhà nước do nhân dân lập nên.

B. nhà nước đem tất lơi ích cho nhân dân.

C. nhà nước do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo.

D. nhà nước do dân nắm quyền làm chủ.

Câu 82: Điểm đặc sắc nhất trong tư tưởng Hồ Chí Minh về hiệu lực pháp luật là

A. coi trọng luật pháp trong quản lý xã hội.

B. đề cao đạo đức trong quản lý xã hội.

C. đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

D. kết hợp độc đáo giữa đạo đức và pháp luật.

Câu 83: Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, để thực hiện "pháp quyền nhân nghĩa" trước hết nhà nước cần phải

A. bảo đảm thực hiện đầy đủ các quyền con người.

B. tôn trọng, bảo đảm thực hiện đầy đủ các quyền con người, chăm lo đến lợi ích của mọi người.

C. tôn trọng, chăm lo đến lợi ích của con người.

D. bảo đảm thực hiện đầy đủ các quyền con người, chăm lo đến lợi ích của mọi người.

Câu 84: "Nhân dân có quyền lợi làm chủ, thì phải có nghĩa vụ làm tròn bổn phận công dân, giữ đúng đạo đức công dân". Câu nói trên của Hồ Chí Minh có nghĩa là

A. dân là chủ.

B. dân chủ.

C. dân làm chủ.

D. quyền và nghĩa vụ của người dân.

Câu 85: Hãy chọn câu đúng để hoàn thiện câu nói trên của Hồ Chí Minh "Chúng ta là những người lao đông làm chủ nước nhà. Muốn làm chủ được tốt, phải có......".

A. quyền dân chủ.

B. sự am hiểu pháp luật.

C. dân chủ.

D. năng lưc làm chủ.

Câu 86: Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, "Đảng phải luôn luôn tẩy bỏ những phần tử hủ hoá ra ngoài". Quan điểm trên thể hiện nguyên tắc nào trong các nguyên tắc hoạt động của Đảng?

A. Tự phê bình và phê bình.

B. Kỷ luật nghiệm minh, tư giác.

C. Đảng phải thường xuyên tự chỉnh đốn.

D. Tập trung dân chủ.

Câu 87: Khi thực hiện nguyên tắc *tự phê bình và phê bình* trong xây dựng Đảng, Hồ Chí Minh yêu cầu

A. phải bắt nguồn từ nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

B. phải trung thực, kiên quyết, đúng người, đúng việc, phải có văn hoá.

C. phải luôn giúp đỡ và có tình đồng chí thươngyêu lẫn nhau.

D. phải tiến hành thường xuyên và tự giác chấp hành kỷ luật Đảng.

Câu 88: Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, nguyên tắc nào trong những nguyên tắc hoạt động của Đảng là "thang thuốc" tốt nhất để làm cho phần tốt trong mỗi tổ chức và mỗi con người nẩy nở như hoa mùa xuân và phần xấu bị mất dần đi?

A. Kỷ luật nghiêm minh, tự giác.

- B. Tự phê bình và phê bình.
- C. Đảng phải thường xuyên tự chỉnh đốn.
- D. Tập trung dân chủ.

Câu 89: Để đề phòng và khắc phục những tiêu cực trong nhà nước, Hồ Chí Minh đã chỉ ra những căn bệnh nào?

- A. Tham ô, lãng phí, quan liêu, "tư túng", "chia rẽ", "kiêu ngạo", đặc quyền, đặc lợi.
- B. "Tư túng", "chia rẽ", "kiêu ngạo", tham ô, lãng phí, quan liêu, đặc quyền, đặc lợi.
- C. Đặc quyền, đặc lợi, tham ô, lãng phí, quan liêu, "tư túng", "chia rẽ", "kiêu ngạo".
- D. Đặc quyền, đặc lợi, tham ô, lãng phí, quan liêu.

Câu 90: Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, nhà nước vì nhân dân là

A. nhà nước do nhân dân "cử ra".

- B. nhà nước phục vụ lợi ích và nguyện vọng của nhân dân, không có đặc quyền đặc lợi, thực sự trong sạch, cần kiệm liêm chính.
- C. nhà nước do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo.
- D. tất cả mọi quyền lực trong nhà nước và trong xã hội đều thuộc về nhân dân.

Câu 91: Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, trong nguyên tắc tập trung dân chủ, mối quan hệ giữa "*tập trung*" và "*dân chủ*" là

- A. tập trung là dân chủ, dân chủ là tập trung.
- B. tập trung trên nền tảng dân chủ, dân chủ phải đi đến tập trung.
- C. dân chủ trên nền tảng tập trung, tập trung dưới sự chỉ đạo của dân chủ.
- D. tập trung là dân chủ và dân chủ dưới sự chỉ đạo của tập trung.

Câu 92: Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, Nhà nước Việt Nam là nhà nước mang bản chất của giai cấp nào?

A. Công - nông.

B. Công nhân.

C. Nông dân.

D. Tư sản.

Câu 93: Một trong những phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước là

- A. đường lối, chủ trương.
- B. đường lối, quan điểm, chủ trương.
- C. lãnh đạo việc thể chế hoá thành pháp luật, chính sách, kế hoạch.
- D. giám sát nhà nước.

Câu 94: Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, để giữ vững bản chất của nhà nước, Hồ Chí Minh rất chú trong đến vấn đề

- A. xây dưng đôi ngũ cán bô đủ đức và tài.
- B. kiểm soát quyền lực nhà nước.
- C. xây dưng hệ thống pháp luật chặt chẽ.
- D. xây dựng Đảng.

Câu 95: Theo Tư tưởng Hồ Chí Minh, "Nhà nước của nhân dân là nhà nước mà..." . Hãy chọn câu đúng để hoàn thiện câu trên

- A. tất cả mọi quyền lực trong nhà nước đều thuộc về nhân dân.
- B. tất cả moi quyền lực trong nhà nước và trong xã hôi đều thuộc về nhân dân.
- C. tất cả mọi quyền lực trong xã hội đều thuộc về nhân dân.
- D. tất cả mọi quyền lực trong nhà nước và trong xã hội đều thuộc về công nhân.

Câu 96: Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, dân là chủ có nghĩa là

- A. khẳng định địa vị chủ thể tối cao của mọi quyền lực là của nhân dân.
- B. khẳng định vị thể và trách nhiệm của dân.
- C. khẳng định quyền và nghĩa vụ của dân.
- D. khẳng đinh dân là chủ đất nước.

Câu 97: Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, dân làm chủ có nghĩa là

- A. khẳng định địa vị chủ thể tối cao của mọi quyền lực là của nhân dân.
- B. khẳng định vị thế và trách nhiệm của dân.
- C. khẳng định quyền và nghĩa vụ của dân.
- D. khẳng định dân là chủ đất nước.

Câu 98: Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, quyền lực nhà nước có được là từ

- A. Đảng Cộng sản Việt Nam giao phó.
- B. "thừa ủy quyền" của nhân dân.
- C. Nhà nước quản lý xã hội bằng Hiến pháp và pháp luật.
- D. Nhà nước mang bản chất giai cấp công nhân.

Câu 99: Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, một trong những hình thức *dân chủ gián tiếp* của nhân dân là

A. nhân dân có quyền bãi miễn những đại biểu mà họ đã lựa chọn, bầu ra và có quyền giải tán những thiết chế quyền lực mà họ đã lập nên.

B. nhân dân có quyền kiểm soát, có quyền bãi miễn những đại biểu mà họ đã lựa chọn, bầu ra và có quyền giải tán những thiết chế quyền lực mà họ đã lập nên.

C. nhân dân phê bình nhà nước, có quyền bãi miễn những đại biểu mà họ đã lựa chọn, bầu ra và có quyền giải tán những thiết chế quyền lực mà họ đã lập nên.

D. nhân dân có quyền kiểm soát, phê bình nhà nước, có quyền bãi miễn những đại biểu mà họ đã lựa chọn, bầu ra và có quyền giải tán những thiết chế quyền lực mà họ đã lập nên.

Câu 100: Trong thực hiện pháp quyền nhân nghĩa, Hồ Chí Minh yêu cầu pháp luật phải

- A. có đạo đức.
- B. chặt chẽ.C. nghiệm minh.
- D. nhân văn, khuyến thiện.

----- Hết -----